**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN LỊCH SỬ 12 BÀI 3:**

 **CÁC NƯỚC ĐÔNG BẮC Á**

**Câu 1:**  Cuộc "Đại cách mạng vô sản" ở Trung Quốc diễn ra vào những năm

**A.** 1966 - 1969 **B.** 1966 – 1971 **C.** 1967 - 1969 **D.** 1968 – 1976

**Câu 2:** Điều mà cách mạng Trung Quốc chua thực hiện sau cuộc nội chiến (1946 - 1949)?

**A.** Thủ tiêu chế độ nửa thực dân nửa phong kiến ở Trung Quốc.

**B.** Lật đổ nền thống trị của Quốc Dân đảng ở Nam Kinh.

**C.** Giải phóng toàn bộ Trung Hoa lục địa.

**D.** Thu hổi chủ quyền trên toàn bộ lãnh thổ Trung Hoa.

**Câu 3:**  Cuộc nội chiến (1946 - 1949) ở Trung Quốc trải qua mấy giai đoạn ?

**A.** 2 **B.** 3 **C.** 4 **D.** 5

**Câu 4:**  Cuộc “Đại cách mạng văn hoá vô sản” ở Trung Quốc diễn ra vào thời gian nào?

**A.** 1966 - 1969 **B.** 1966 - 1971 **C.** 1967 - 1969 **D.** 1967 – 1970

**Câu 5:**  Người đề xướng đường lối cải cách - đổi mới đất nước Trung Quốc là ai ?

**A.** Lưu Thiếu Kì **B.** Chu Dung Cơ

**C.** Giang Trạch Dân **D.** Đặng Tiểu Bình

**Câu 6:**  Trong số các nước sau, nước nào không thuộc khu vực Đông Bắc Á ?

**A.** Trung Quốc, Nhật Bản.

**B.** Hàn Quốc, Đài Loan.

**C.** Cộng hòa dân chủ nhân dân Triều Tiên, Nhật Bản.

**D.** Ápganixtan, Nêpan.

**Câu 7:**  Đại hội lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Trung Quốc họp vào thời gian nào?

**A.** Tháng 12-1978. **B.** Tháng 10 – 1987. **C.** Đầu năm 1980. **D.** Tháng 12-1989.

**Câu 8:**  Cuộc cách mạng dân tộc dân chủ Trung Quốc mang tính chất gì?

**A.** Một cuộc cách mạng tư sản do giai cấp vô sản lãnh đạo.

**B.** Một cuộc cách mạng vô sản do giai cấp vô sản lãnh đạo.

**C.** Một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.

**D.** Một cuộc nội chiến

**Câu 9:**  Mười năm đầu xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa (1949 - 1959), Trung Quốc đã thi hành chính sách đối ngoại như thế nào?

**A.** Chống Liên Xô và các nước Xã hội chủ nghĩa.

**B.** Chống Mĩ và các nước tư bản chủ nghĩa.

**C.** Thi hành một chính sách đối ngoại tích cực nhằm củng cố hòa bình và thúc đẩy phong trào cách mạng thế giới.

**D.** Quan hệ thân thiện với Mĩ và các nước tư bản chủ nghĩa khác.

**Câu 10:**  Trung Quốc bước vào thời kì xây dựng chủ nghĩa xã hội trên cơ sở tình hình đầt nước như thế nào?

**A.** Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa tương đối phát triển.

**B.** Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa kém phát triển.

**C.** Có một nền nông nghiệp phát triển.

**D.** Có một nền kinh tế nghèo nàn, lạc hậu.

**Câu 11:**  Đường lối đổi mới trong chủ trương xây dựng chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc có đặc điểm gì?

**A.** Lấy cải tổ chính trị làm trọng tâm. **B.** Lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.

**C.** Lấy phát triển kinh tế, chính trị làm trọng tâm. **D.** Lấy phát triển văn hóa làm trọng tâm.

**Câu 12:**  Chủ trương nào của Đảng Cộng sản Trung Quốc từ sau năm 1959 đã 3 959 gây nên tình trạng khủng hoảng và trì trệ của xã hội Trung Quốc?

**A.** Xây dựng “Công xã nhân dân”.

**B.** Thực hiện đường lối “Đại nhảy vọt”

**C.** Thực hiện cuộc “Đại cách mạng văn hóa vô sản”

**D.** Tất cả đều đúng

**Câu 13:**  Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, yếu tố nào là cơ bản nhất giúp cách mạng Trung Quốc phát triển so với trước?

**A.** Sự giúp đỡ của Liên Xô .

**B.** Lực lượng cách mạng lớn mạnh nhanh chóng.

**C.** Ảnh hưởng của phong trào cách mạng thế giới.

**D.** Vùng giải phóng được mở rộng.

**Câu 14:**  Điểm nổi bật của ngoại giao Trung Quốc trong những năm 1949 - 1959 ?

**A.** Trung Quốc thi hành chính sách ngoại giao trung lập, tích cực.

**B.** Trung Quốc thi hành chính sách đối ngoại thân Mĩ, đồng thời tích cực ủng hộ phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc của các nước thuộc địa.

**C.** Quan hệ Trung Quốc với hai nước Ấn Độ, Liên Xô hết sức căng thẳng.

**D.** Trung Quốc thi hành chính sách ngoại giao tích cực, góp phần củng cố hoà bình, thúc đẩy sự phát triển của phong hào cách mạng thế giới.

**Câu 15:**  Từ sau năm 1987, đường lối của Đảng Cộng sản Trung Quốc có gì mới so với trước?

**A.** Kiên trì con đường xã hội chủ nghĩa.

**B.** Kiên trì cải cách dân chủ nhân dân.

**C.** Kiên trì sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc.

**D.** Thực hiện cải cách mở cửa.

**Câu 16:**  Trung Quốc chế tạo thành công bom nguyên tử vào năm :

**A.** 1964. **B.** 1965. **C.** 1973. **D.** 1959.

**Câu 17:**  Đường lối “Ba ngọn cờ hồng” do ai đề xướng:

**A.** Mao Trạch Đông. **B.** Lưu Thiếu Kì **C.** Lâm Bưu. **D.** Chu Ân Lai

**Câu 18:**  Nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên được thành lập vào thời gian nào?

**A.** Tháng 12 - 1945. **B.** Tháng 8 - 1948. **C.** Tháng 9 - 1948. **D.** Tháng 10 - 1945.

**Câu 19:**  Ý nghĩa quốc tế về sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa là gì?

**A.** Kết thúc hơn 100 năm nô dịch và thống trị của để quốc đối với nhân dân Trung Hoa.

**B.** Báo hiệu sự kết thúc ách thống trị, nô dịch của chế độ phong kiến và tư bản trên đất Trung Hoa.

**C.** Tăng cường lực lượng của chủ nghĩa xã hội và tăng cường sức mạnh của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

**D.** Đất nước Trung Hoa bước vào kỉ nguyên độc lập tự do, tiến lên chủ nghĩa xã hội.

**Câu 20:**  Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, yếu tố nào là cơ bản nhất giúp cách mạng Trung Quốc có nhiều biến động khác trước?

**A.** Sự giúp đỡ của Liên Xô.

**B.** Lực lượng cách mạng lớn mạnh nhanh chóng.

**C.** Ảnh hưởng của phong trào cách mạnh thế giới.

**D.** Vùng giải phóng được mở rộng.

**Câu 21:**  Mười năm đầu xây dựng chế độ Xã hội chủ nghĩa (1949 - 1959), Trung Quốc đã thi hành chính sách đối ngoại như thế nào?

**A.** Chống Liên Xô và các nước Xã hội chủ nghĩa.

**B.** Chống Mĩ và các nước Tư bản chủ nghĩa.

**C.** Thi hành một chính sách đổi ngoại tích cực nhằm củng cố hòa bình và thúc đẩy phong trào cách mạng thế giới.

**D.** Thi hành một chính sách đối ngoại tích cực nhằm củng cố hòa bình và thúc đẩy phong trào cách mạng thế giới.

**Câu 22:**  Năm 1999, Trung Quốc đã thu hồi chủ quyền đối với vùng lãnh thổ ?

**A.** Hồng Kông. **B.** Đài Loan. **C.** Ma Cao. **D.** Bành Hổ.

**Câu 23:**  Từ năm 1987 trở đi, trong chính sách đối ngoại, Trung Quốc bình thường hóa quan hệ với các nước nào?

**A.** Mi, Liên Xô, Mông Cổ.

**B.** Liên Xô, Mông Cổ, Lào, In-đô-nê-xi-a, Việt Nam.

**C.** Liên Xô, Mông Cổ, Việt Nam, Cu-ba.

**D.** Liên Xô, Anh, Pháp, Mĩ

**Câu 24:**  Từ sau Chiến tranh thế giới thứ I đến năm 1949, ở Trung Quốc đã xảy ra bao nhiêu cuộc nội chiến ?

**A.** 1 **B.** 2 **C.** 3 **D.** 4

**Câu 25:**  Điểm nổi bật của nền kinh tế Trung Quốc trong thời kì đổi mới (1978 - 2000)

**A.** Là nền kinh tế nông - công nghiệp phát triển theo hướng tự cấp tự túc.

**B.** Xây dựng nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung.

**C.** Xây dựng nền kinh tế thị trường tự do.

**D.** Xây dựng nền kinh tế thị trường xà hội chù nghĩa.

**Câu 26:**  Thực chất của cuộc nội chiến 1946 - 1949 ở Trung Quốc là gì ?

**A.** Là cuộc đấu tranh chống lại ách thống trị của chủ nghĩa thực dân phương Tây ở Trung Quốc.

**B.** Là cuộc cách mạng dân chủ tư sản, nhằm lật đổ nền thống trị phong kiến lâu đời ở Trung Quốc.

**C.** Là cuộc đấu tranh để lựa chọn con đường phát triển của dân tộc: CNXH hay CNTB.

**D.** Là cuộc đấu tranh chống lại nền thống trị của chủ nghĩa thực dân mới ở Trung Quốc.

**Câu 27:**  Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất của nhân dân Trung Quốc hoàn thành nhờ vào yếu tố nào?

**A.** Sự nỗ lực của nhân dân Trung Quốc.

**B.** Sự giúp đỡ của các nước chủ nghĩa xã hội.

**C.** Sự giúp đỡ của Liên Xô.

**D.** Sự lao động quên mình của nhân dân Trung Quốc và sự giúp đỡ to lớn của Liên Xô

**Câu 28:**  Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất của Trung Quốc tiến hành trong khoảng thời gian nào?

**A.** 1949 - 1953 **B.** 1953 - 1957 **C.** 1957 - 1961 **D.** 1961 – 1965

**Câu 29:**  Nét nổi bật trong quan hệ đối ngoại giữa Trung Quốc với Liên Xô trong những năm 1959 - 1978 ?

**A.** Liên Xô - Trung Quốc hợp tác hữu nghị, đoàn kết chặt chẽ, thống nhất cao trong việc giải quyết những vấn đề chung của thế giới.

**B.** Liên Xô vẫn giúp đỡ Trung Quốc về vốn, khoa học - kĩ thuật, phát triển kinh tế, tuy nhiên giữa hai nước đã bắt đầu xuất hiện những bất đổng, mâu thuẫn về đường lối xây dựng Chủ nghĩa xã hội.

**C.** Mâu thuẫn Liên Xô - Trung Quốc ngày càng sâu sắc. Các cuộc xung đột quân sự đã diễn ra ở vùng biên giới hai nước.

**D.** Trung Quốc tìm mọi cách để khôi phục lại mối quan hệ hợp tác hữu nghị với Liên Xô.

**Câu 30:**  Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, tập đoàn Tưởng Giới Thạch âm mưu phát động cuộc nội chiến với Đảng Cộng sản Trung Quốc nhằm mục đích:

**A.** Tiêu diệt Đảng Cộng sản Trung Quốc.

**B.** Tiêu diệt phong trào cách mạng Trung Quốc.

**C.** Xoá bỏ ảnh hưởng của Liên Xô ở Trung Quốc.

**D.** A và B đều đúng.

**Câu 31:**  Đảng và Nhà nước Trung Quốc xác định trọng tâm của Đường lối chung là:

**A.** Lấy cải cách kinh tế làm trung tâm.

**B.** Lấy đổi mới chính trị làm trung tâm.

**C.** Đổi mới kính tế và đổi mới chính trị được tiến hành đồng thời.

**D.** Đổi mới chính trị là nền tảng, là khâu đột phá để đẩy mạnh đổi mới kinh tế.

**Câu 32:**  Ý nghĩa quốc tế về sự ra đời của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa là:

**A.** Kết thúc hơn 100 năm nô dịch và thống trị của đế quốc đối với nhân dân Trung Hoa.

**B.** Báo hiệu sự kết thúc ách thống trị, nô dịch của chế độ phong kiến tư bản trên đất Trung Hoa.

**C.** Tăng cường lực lượng của chủ nghĩa xã hội thế giới và tăng cường sức mạnh của phong trào giải phóng dân tộc.

**D.** Đất nước Trung Hoa bước vào kỉ nguyên độc lập tự do, tiến lên chủ nghĩa xã hội

**Câu 33:**  Trung Quốc bước vào thời kì xây dựng Chủ nghĩa xã hội trên cơ sở tình hình đất nước như thế nào?

**A.** Quan hệ sản xuất Tư bản chủ nghĩa tương đối phát triển

**B.** Quan hệ sản xuất Tư bản chủ nghĩa kém phát triển.

**C.** Có một nền nông nghiệp phát triển.

**D.** Có một nền kinh tế nghèo nàn, lạc hậu.

**Câu 34:**  Cuộc cách mạng dân tộc dân chủ Trung Quốc mang tính chất:

**A.** Một cuộc cách mạng tư sản do giai cấp vô sản lãnh đạo

**B.** Một cuộc cách mạng vô sản do giai cấp vô sản lãnh đạo.

**C.** Một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.

**D.** Một cuộc nội chiến.

**Câu 35:**  Trước sự lớn mạnh của cách mạng Trung Quốc, tập đoàn Tưởng Giới Thạch thực hiện âm mưu gì?

**A.** Phát động cuộc nội chiến nhằm tiêu diệt Đảng Cộng sản và phong trào cách mạng Trung Quốc.

**B.** Cấu kết với đế quốc Mĩ để tiêu diệt cách mạng Trung Quốc.

**C.** Đưa 50 vạn quân sang Mĩ để huấn luyện quân sự.

**D.** Huy động toàn bộ lực lượng quân đội chính qui tấn công vào vùng giải phóng do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

**Câu 36:**  Thực hiện đường lối “Ba ngọn cờ hồng” Trung Quôc đạt được những thành tựu gì?

**A.** Nền kinh tế Trung Quốc có một bước phát triển nhảy vọt.

**B.** Đời sống nhân dân Trung Quốc được cải thiện.

**C.** Kinh tế phát triển nhưng đời sống nhân dân Trung Quốc khó khăn

**D.** Nền kinh tế hỗn loạn, sản xuất giảm sút, đời sống nhân dân điêu đứng.

**Câu 37:**  Cuộc nội chiến lần thứ tư (1946 - 1949) ở Trung Quốc nỗ ra là do:

**A.** Đảng Cộng sản phát động.

**B.** Tập đoàn phản động Tưởng Giới Thạch phát động, có sự giúp đỡ của đế quốc Mĩ.

**C.** Đế quốc Mĩ giúp đỡ Quốc dân đảng.

**D.** Quốc dân đảng cấu kết với bọn phản động quốc tế.

**Câu 38:**  Chủ trương nào của Đảng Cộng sản Trung Quốc từ sau 1959 đã gây ra tình trạng khủng hoàng và trì trệ của xã hội Trung Quốc?

**A.** Xây dựng "Công xã nhân dân". **B.** Thực hiện đường lối "Đại nhảy vọt”.

**C.** Thực hiện cuộc "Đại cách mạng hoá vô sản" **D.** Tất cả các vấn đề trên.

**Câu 39:**  Đại hội lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Trung Quốc họp vào thời gian nào?

**A.** Tháng 12 - 1978. **B.** Cuối năm 1978. **C.** Đầu năm 1980. **D.** Tháng 12 - 1989.

**Câu 40:**  Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, tập đoàn Tưởng Giới Thạch âm mưu phát động cuộc nội chiến với Đảng Cộng sản Trung Quốc nhằm mục đích gì?

**A.** Tiêu diệt Đảng Cộng sản Trung Quốc. **B.** Tiêu diệt phong trào cách mạng Trung Quốc

**C.** Xóa bỏ ảnh hưởng của Liên Xô ở Trung Quốc **D.** Câu B và C đúng.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | D | 9 | C | 17 | A | 25 | D | 33 | D |
| 2 | D | 10 | D | 18 | C | 26 | C | 34 | C |
| 3 | A | 11 | B | 19 | C | 27 | D | 35 | A |
| 4 | A | 12 | D | 20 | B | 28 | B | 36 | D |
| 5 | D | 13 | B | 21 | C | 29 | C | 37 | B |
| 6 | B | 14 | D | 22 | C | 30 | D | 38 | B |
| 7 | B | 15 | D | 23 | B | 31 | A | 39 | B |
| 8 | B | 16 | A | 24 | C | 32 | C | 40 | A |